

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quế

Các Thẩm phán: Ông Trịnh Xuân Miên

Ông Đỗ Cao Khánh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Văn Mil, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Mộng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2021/TLPT-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Trần Văn Th và các bị cáo khác do có kháng cáo của bị cáo Th và các bị cáo khác đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Văn Th, sinh năm 1976 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp K, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị S1; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/4/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Huỳnh Văn C1, sinh năm 1983 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Ng và bà Trà Thị K; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

3. Nguyễn Út L (tên gọi khác là Út Dê), sinh năm 1963 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S2 (đã chết) và bà Phạm Thị S3 (đã chết); có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

4. Cao Văn T, sinh năm: 1991 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp S, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Ngư phủ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn C2 và bà Nguyễn Thị M; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại có mặt.

- Các bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (Tòa án không triệu tập):

1. Võ Khánh D, sinh ngày 06/6/1995 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp C, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau.

2. Trần Quang B, sinh năm 1975 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp K, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau.

3. Nguyễn Văn U, sinh năm 1986 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Đ, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau.

4. Nguyễn Chí Ph, sinh năm 1996 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp M, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau.

5. Nguyễn Út A, sinh năm 1975 tại Cà Mau; nơi cư trú: Ấp K, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không được Tòa án triệu tập): Ông Nguyễn Văn H2, sinh năm 1962

Địa chỉ: Ấp S, xã Kh, huyện Tr, tỉnh Cà Mau.

- Người bào chữa cho bị cáo:

1. Luật sư Trần Thị Hoa thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Cà Mau bào chữa cho bị cáo Th. Luật sư có mặt.

2. Luật sư Lê Th Thuận bào chữa cho các bị cáo C1, L, T. Luật sư có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 04/3/2020 tại phần đất sau nhà của Nguyễn Út A thuộc ấp N, xã Kh, huyện U, tỉnh Cà Mau, Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Cà Mau bắt quả tang Trần Quang B, Võ Khánh D, Nguyễn Chí Ph, Nguyễn Út cùng 30 người khác đang tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền. Tang vật thu giữ tại hiện trường gồm: 8.240.000 đồng, 06 con gà trống, 02 cặp cựa sắt, 01 cân đồng hồ, 20 cuộn băng keo, 01 tấm lưới che nắng, 01 tấm nhựa cứng, 01 đoạn dây thừng, 02 tờ giấy ghi biên, 03 đoạn cây, 22 chiếc xe mô tô và 26 chiếc điện thoại di động.

Trong quá trình điều tra, D, B, Ph và Nguyễn Văn U khai nhận: Vào khoảng cuối tháng 02 năm 2020, D nảy sinh ý định tổ chức sân gà để cho các con bạc tham gia đá gà ăn tiền, nên D thuê B, Văn U và Ph giúp sức. D là người quản lý chung tại sân gà và chuẩn bị dụng cụ (cựa, cân, lưới, nước tắm gà), B có nhiệm vụ hên gà và làm trọng tài phân xử thắng thua, Ph dọn dẹp chuẩn bị sân gà và phục vụ đưa băng keo, nước tắm gà cho các chủ gà, còn U có nhiệm vụ ghi biên cho những con bạc tham gia đá hàng xáo tại sân gà. Đến đầu tháng 03 năm 2020, D và B đến gặp Út A mượn khu đất bờ chuối phía sau nhà của Út A để làm sân tổ chức đá gà ăn tiền với điều kiện Út A được bán cơm, nước, thuốc hút phục vụ cho các con bạc và sau mỗi buổi tổ chức đá gà ăn tiền, D sẽ cho Út A từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng.

D và B quy định quy tắc của sân gà như sau: Đối với đá chính (đá xỏ) là 900.000 đồng/mỗi chủ gà/một độ gà, bên chủ gà nào thắng sẽ phải trả tiền sân là 300.000 đồng/một độ gà. Đối với đá hàng xáo, sẽ thu tiền sân là 3%/tổng số tiền của người

thắng cược. Việc thanh toán tiền thắng hoặc thua cược có thể trả tiền mặt tại sân hoặc cuối buổi cộng biện thanh toán sau.

Quá trình điều tra đã xác định, từ khoảng 13 giờ đến 15 giờ ngày 04/3/2020, tại sân gà trên phần đất của Út A quản lý, đã tổ chức được 03 độ gà hoàn thành, đến độ gà thứ 04 thì bị bắt quả tang. Cụ thể các độ gà như sau:

Độ gà thứ nhất: Gà của Nguyễn Văn H2 (3 H2) đá với gà của Nguyễn Út L (Út Dê), đá xỏ 900.000 đồng, kết quả gà H2 thắng. Trong độ gà thứ nhất có 06 đối tượng tham gia cá cược, cụ thể: 03 người cược bên gà của H2 và 03 người cược gà của Út L. Tổng số tiền các con bạc cá cược ở độ gà này là 47.800.000 đồng.

Độ gà thứ hai: Gà của Nguyễn Lê Tr đá với gà của Tô Quốc Th2, đá xỏ 900.000 đồng, kết quả gà của Tr thắng. Trong độ gà thứ hai, ngoài 02 người đá chính còn có 14 đối tượng tham gia cá cược, cụ thể: 06 người cược bên gà của Tr và 08 người cược bên gà của Th2. Tổng số tiền các con bạc cá cược ở độ gà này là 45.000.000 đồng.

Độ gà thứ ba: Gà của Tr đá với gà của T1 (chưa rõ nhân thân lai lịch), đá xỏ 900.000 đồng, kết quả gà của Tr thắng. Trong độ gà thứ ba, ngoài 02 người đá chính còn có 24 đối tượng tham gia cá cược, cụ thể: 05 người cược bên gà của Tr và 19 người cược bên gà của T. Tổng số tiền các con bạc cá cược ở độ gà này là 50.400.000 đồng.

Độ gà thứ tư: Gà của Tr đá với gà của Th, khi đang chuẩn bị thả gà thì Phòng Cảnh sát Hình sự - Công an tỉnh Cà Mau vào bắt quả tang và mời về làm việc.

Tại cơ quan điều tra, L, Th, C1 và T khai nhận đã tham gia đá gà ăn tiền với số tiền cá cược trên 5.000.000 đồng/mỗi độ gà. Cụ thể:

Út L khai nhận: Vào ngày 04/3/2020, L tham gia cá cược ở 03 độ gà (gồm độ thứ nhất cược số tiền 3.000.000 đồng, kèo 10 ăn 7, kết quả thua cược số tiền 2.100.000 đồng; độ gà thứ hai cược số tiền 3.000.000 đồng, kèo 10 ăn 9, kết quả thua 2.700.000 đồng và độ gà thứ ba cược bên gà của T số tiền 6.300.000 đồng, kèo 10 ăn 8,5, kết quả thua số tiền là 5.350.000 đồng).

Th khai nhận: Vào ngày 04/3/2020, Th tham gia cá cược ở 03 độ gà (gồm độ thứ nhất cược bên gà của L cá cược 02 đợt, đợt 1 số tiền 2.000.000 đồng, kèo 10 ăn 8,5, thua 1.700.000 đồng, đợt 2 số tiền 28.000.000 đồng, kèo 10 ăn 8, thua 22.400.000 đồng. Kết quả ở độ gà này Th thua cược tổng cộng 24.100.000 đồng; độ gà thứ hai cược bên gà của Th2 số tiền 15.000.000 đồng, kèo 10 ăn 9. Kết quả thua cược số tiền 13.500.000 đồng và độ gà thứ ba cược bên gà của T cược 02 đợt, đợt 1 số tiền 10.000.000 đồng, kèo 10 ăn 8,5, thua 8.500.000 đồng, đợt 2 số tiền 10.000.000 đồng, kèo ăn 10 ăn 8, thua 8.000.000 đồng).

C1 khai nhận: Vào ngày 04/3/2020, C1 tham gia cá cược 02 độ gà (gồm độ gà thứ nhất cược bên gà của H2 số tiền 7.000.000 đồng, kèo 10 ăn 7. Kết quả thắng cược số tiền 4.900.000 đồng; độ gà thứ hai cược gà của Tr với số tiền 9.000.000 đồng, kèo 10 ăn 9. Kết quả thắng cược số tiền 8.100.000 đồng).

T khai nhận: Vào ngày 04/3/2020, T tham gia cá cược độ gà thứ 2 và thứ 3 (gồm độ thứ hai cược gà của Tr với số tiền 2.000.000 đồng, kèo 10 ăn 7. Kết quả T thắng cược số tiền 1.400.000 đồng; độ gà thứ ba cược gà của T 02 đợt, đợt 1 số tiền

6.000.000 đồng, kèo 10 ăn 9, thua 5.400.000 đồng; đợt 2 số tiền 2.000.000 đồng, kèo 10 ăn 7, thua 1.400.000 đồng. Kết quả T thua cược ở độ gà này tổng cộng 6.800.000 đồng).

Quá trình điều tra, Út A khai nhận: Vào khoảng đầu tháng 03 năm 2020, D và B đến nhà hỏi mượn phần đất bờ chuối phía sau nhà để tổ chức đá gà ăn tiền thì Út A đồng ý, mục đích để khi có nhiều người đến cá cược thì tổ chức bán cơm, nước uống và thuốc hút cho các con bạc. Ngày 02/3/2020, Út A kêu vợ là Nguyễn Thị L1 nấu cơm và đem nước uống đóng chai, thuốc hút vào sân gà để bán cho các con bạc thu lợi khoảng 200.000 đồng. Ngoài ra, D còn cho thêm L1 300.000 đồng. Đến ngày 04/3/2020, Út A tiếp tục kêu vợ vào sân gà buôn bán thì bị Công an bắt quả tang.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau đã quyết định: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Th 01 năm 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C1 01 năm tù về tội “Đánh bạc”; Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”; Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo còn lại trong vụ án, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19/4/2021, bị cáo Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 26/4/2021, bị cáo C1, L và T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, giao hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh để điều tra lại theo thủ tục chung do có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Th trình bày: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau về việc hủy án sơ thẩm. Trường hợp không hủy án, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho các bị cáo C1, L, T trình bày: Thống nhất với quan điểm đề nghị hủy án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau. Trường hợp không hủy án, đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Lời nói sau cùng của bị cáo Th: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt;

- Lời nói sau cùng của bị cáo C1: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được hưởng án treo;

- Lời nói sau cùng của bị cáo L: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được hưởng án treo;

- Lời nói sau cùng của bị cáo T: Thừa nhận hành vi phạm tội, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn Th, Huỳnh Văn C1, Nguyễn L và Cao Văn T thừa nhận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 04/3/2020, tại phần đất thuộc ấp N, xã Kh, huyện U, tỉnh Cà Mau do bị cáo Nguyễn Út A quản lý, thì Út A có hành vi cho Võ Khánh D, Trần Quang B, Nguyễn Văn U, Nguyễn Chí Ph tổ chức đá gà ăn thua bằng tiền để cho trên 10 người tham gia đá. Đồng thời, nhóm của D liên lạc và rủ trên 10 người tham gia tại sân với số tiền tham gia các trận gà là trên 5.000.000 đồng. Trong đó, có các bị cáo Th, C1, L và T tham gia cá cược. Với các tình tiết này, Tòa án nhân dân huyện U Minh đã xét xử các bị cáo D, B, Văn U, Ph về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Xét xử bị cáo Út A về tội “Gà bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; Xét xử các bị cáo Th, C1, L, T về tội “Đánh bạc” theo Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Đối với các bị cáo thuộc nhóm tội “Đánh bạc”, gồm có các bị cáo Th, C1, L và T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, từ khoảng 13 giờ đến 15 giờ ngày 04/3/2020, tại sân gà trên phần đất do Út A quản lý, đã tổ chức được 03 độ gà hoàn thành, đến độ gà thứ 04 thì bị Phòng Cảnh sát hình sự - Công an tỉnh Cà Mau bắt quả tang. Trong đó:

- Th tham gia cá cược ở 03 độ gà, gồm: Độ thứ nhất cược bên gà của L cá cược 02 đợt, đợt 1 số tiền 2.000.000 đồng, kèo 10 ăn 8,5, kết quả thua 1.700.000 đồng, đợt 2 số tiền 28.000.000 đồng, kèo 10 ăn 8, kết quả thua 22.400.000 đồng; Độ gà thứ hai cược bên gà của Th2 số tiền 15.000.000 đồng, kèo 10 ăn 9, kết quả thua cược 13.500.000 đồng và độ gà thứ ba cược bên gà của Tỵ cược 02 đợt, đợt 1 số tiền 10.000.000 đồng, kèo 10 ăn 8,5, kết quả thua 8.500.000 đồng, đợt 2 số tiền 10.000.000 đồng, kèo ăn 10 ăn 8, kết quả thua 8.000.000 đồng.

- C1 tham gia cá cược ở 02 độ gà, gồm: Độ gà thứ nhất cược bên gà của H2 số tiền 7.000.000 đồng, kèo 10 ăn 7, kết quả thắng cược 4.900.000 đồng; Độ gà thứ hai cược gà của Tr với số tiền 9.000.000 đồng, kèo 10 ăn 9, kết quả thắng cược 8.100.000 đồng.

- L tham gia cá cược 03 độ gà, gồm: Độ thứ nhất cược số tiền 3.000.000 đồng, kèo 10 ăn 7, kết quả thua cược 2.100.000 đồng; độ gà thứ hai cược số tiền 3.000.000 đồng, kèo 10 ăn 9, kết quả thua 2.700.000 đồng và độ gà thứ ba cược bên gà của T số tiền 6.300.000 đồng, kèo 10 ăn 8,5, kết quả thua 5.350.000 đồng.

- T tham gia cá cược 02 độ gà (độ thứ 2 và thứ 3), gồm: Độ thứ hai cược gà của Tr với số tiền 2.000.000 đồng, kèo 10 ăn 7, kết quả thắng cược 1.400.000 đồng; Độ gà thứ ba cược gà của T 02 đợt, đợt 1 số tiền 6.000.000 đồng, kèo 10 ăn 9, kết quả thua 5.400.000 đồng, đợt 2 số tiền 2.000.000 đồng, kèo 10 ăn 7, kết quả thua 1.400.000 đồng.

Để xem xét trách nhiệm hình sự trong trường hợp đá gà nói trên, cấp sơ thẩm đã xác định mỗi độ gà được tính là một lần đánh bạc, để từ đó xác định Th tham gia 03 độ gà với số tiền 65.000.000 đồng, C1 tham gia 02 độ gà với số tiền 16.000.000

đồng, L tham gia 01 độ gà với số tiền là 6.300.000 đồng, T tham gia 01 độ gà với số tiền 6.000.000 đồng và xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là không đúng với hướng dẫn tại mục 4 Điều 1 của Nghị quyết số 01/20210/NQ-HĐTP ngày 22 tháng 10 năm 2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Trách nhiệm hình sự được xác định đối với người chơi một lần đánh bạc trong trường hợp này là tổng số tiền dùng để chơi trong các độ đó. Với cách cá độ đá gà của từng bị cáo nêu trên, theo hướng dẫn tại tiểu mục 5.1 của Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP, thì tổng số tiền các bị cáo đánh bạc trong một lần được xác định như sau: Th đánh bạc với tổng số tiền 65.000.000 đồng, C1 đánh bạc với tổng số tiền 29.000.000 đồng, L đánh bạc với tổng số tiền 12.300.000 đồng và T đánh bạc với tổng số tiền 11.400.000 đồng. Với tổng số tiền đánh bạc này, cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo C1, L và T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là phù hợp, nhưng xét xử bị cáo Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là không đúng quy định. Trong trường hợp này, cần phải xác định bị cáo Th phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mới đúng. Do xác định không đúng số tiền các bị cáo cá cược đá gà làm bỏ lọt số tiền đánh bạc, dẫn đến cấp sơ thẩm truy tố, xét xử, xác định khung hình phạt, mức hình phạt không đúng với tính chất của vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội đối với các bị cáo.

[3] Quá trình điều tra, ngoài các bị cáo Th, C1, L, T, thì còn có 23 đối tượng khác cũng tham gia cá độ đá gà nhưng chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính. Trong các đối tượng này, với cách xác định một lần đánh bạc trong trường hợp đá gà theo mục [2] nói trên, xác định được:

- Nguyễn Văn H2 tham gia 02 độ gà: Độ 1, H2 đặt cược là 3.900.000 đồng, kết quả H2 thắng 2.400.000 đồng; độ 3 đặt cược 700.000 đồng, kết quả H2 thua. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 7.000.000 đồng (bút lục số 498-500).

- Nguyễn Hoàng L2 tham gia độ 2 và độ 3 với tổng số tiền đặt cược là 06 triệu đồng, thắng 4,8 triệu đồng. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 10.800.000 đồng (bút lục số 527-528).

- Nguyễn Văn D tham gia 03 độ gà, tổng tiền đặt cược là 06 triệu đồng, thắng 4,6 triệu đồng. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 10.600.000 đồng (bút lục số 569-575).

- Nguyễn Thành Đ tham gia 03 độ, mỗi độ 02 triệu đồng, đều thua. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 6.000.000 đồng (bút lục số 266, 452-454).

- Tô Quốc Th1 tham gia 02 độ: Độ 02 đã xỏ 900.000 đồng, ghi biện 05 triệu đồng, kết quả thua; độ 3 ghi biện 500.000 đồng, kết quả thua độ. Tổng cộng số tiền đánh bạc là 6.400.000 đồng (bút lục số 470-472).

[4] Đối với Nguyễn Thị L1 là vợ của bị cáo Nguyễn ÚT A. Quá trình điều tra xác định được, ngày 02/3/2020, ÚT A kêu L1 nấu cơm và đem nước uống đóng chai, thuốc hút vào sân gà để bán cho các con bạc thu lợi khoảng 200.000 đồng, bị cáo D còn cho thêm L1 300.000 đồng. Đến ngày 04/3/2020, ÚT A tiếp tục kêu vợ vào sân gà buôn bán thì bị Công an bắt quả tang. Như vậy, L1 có dấu hiệu đồng phạm với ÚT A về tội “Gá bạc”. Cấp sơ thẩm xác định L1 tuy có dấu hiệu tội phạm nhưng tính chất nguy hiểm cho xã hội không đáng kể là không phù hợp với thực tế mà L1 tham gia.

[5] Với cách xác định một lần đánh bạc trong đá gà theo mục [3] cũng như đánh giá vị trí, vai trò của L1 theo mục [4], thì cấp sơ thẩm có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội.

[6] Do cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật trong cách tính tổng số tiền của một lần đánh bạc cũng như có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội. Vì vậy, cần chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tại phiên tòa về việc hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

[7] Do hủy án sơ thẩm, nên không xem xét kháng cáo của các bị cáo Th, C1, L và T. Các bị cáo này không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

[8] Các bị cáo đã chấp hành án (do không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị), gồm có: Võ Khánh D, Trần Quang B, Nguyễn Văn U, Nguyễn Chí Ph và Nguyễn ÚT A. Do hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, nên án sơ thẩm xét xử đối với các bị cáo này không có hiệu lực thi hành.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

2. Giao hồ sơ về cho Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau để điều tra, giải quyết lại theo thủ tục chung.

3. Các bị cáo D, B, Văn U, Ph, ÚT A không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo Th, C1, L, T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện U Minh;
- Công an huyện U Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế